

Ai Đã Ra Lệnh Giết

Tổng Thống NGÔ ĐÌNH DIỆM?

Đặng Kim Thu

Từ đơn vị tác chiến (TĐ41/BĐQ), tôi được lệnh về làm sĩ quan tùy viên cho Đại Tướng Cao Căn Viên, Tổng Tham Mưu Trưởng vào cuối năm 1966. Vì tôi không có nhà ở Sài Gòn nên ông bà Đại Tướng cho tôi tạm ở trong tư dinh thời gian đầu. Với công việc hoàn toàn mới lạ, nhiều bỡ ngỡ, cộng thêm sự gò bó ở trong dinh, mới đầu tôi hơi nản lòng, nhưng nhờ sự giúp đỡ, chỉ dẫn tận tình của người tiền nhiệm là anh Quách



Tổng Thống Ngô Đình Diệm

Tinh Cán K20//TVBQGĐL, và sự cởi mở của ông bà Đại Tướng nên tôi cảm thấy an tâm.

Những ngày đầu về ở trong dinh của Đại Tướng, cứ sau bữa cơm tối, ông xuống phòng tùy viên chỉ rõ cách sinh hoạt trong nhà, cách tiếp nhận điện thoại từ bên ngoài gọi vào, an ninh vòng ngoài, an ninh vòng trong v.v... Ông bảo tôi:

-Thông thường các tướng lãnh khác tôi đều tiếp họ tại văn phòng, ngoài giờ làm việc tôi không tiếp ai ở nhà riêng cả, nếu có vị tướng tá nào muốn gặp tôi ngoài giờ làm việc, mà không có hẹn, chú không được mở cổng, mà phải báo tôi trước để tôi quyết định có tiếp họ hay không, đặc biệt chú phải quan sát, xem vị tướng đó có đem theo lính hộ tống hay không. Trong mọi trường hợp, chú đừng cho lính hộ tống vào bên trong dinh, cổng phải luôn luôn khóa chốt, nhưng đặc

biệt khi có hai vị cựu tướng tới muốn gặp tôi bất cứ lúc nào, chú mở cổng mời vào phòng khách rồi báo tôi ra tiếp, không cần phải hỏi tôi trước, hai vị đó là Trung Tướng Trần Văn Đôn và Trung Tướng Tôn Thất Đính, mà chú có bao giờ thấy hai vị tướng đó chưa?

Tôi trả lời:

- Dạ chỉ biết qua hình ảnh trên báo chí.

Thủy Quân Lục Chiến

Ông bảo:

-Cũng tốt, vậy thì ráng nhận diện nếu hai vị đó tới.

Xong ông nhìn tôi, thấy có vẻ như tôi muốn tìm hiểu lý do nào mà hai ông cựu tướng này được đại tướng ưu ái như vậy nên ông nói thêm:

-Chú muốn biết tại sao tôi đối xử với hai ông đó đặc biệt như thế chứ gì, được rồi để mai tôi kể cho chú nghe vì mai là Chúa Nhật có nhiều giờ rảnh hơn.

Hôm sau ăn cơm trưa xong ông xuống phòng tôi và bắt đầu kể:

-Ngày 1 tháng 11 năm 1963 là ngày Lễ Các Thánh, quân nhân, công chức nghỉ buổi sáng, khoảng 10 giờ sáng tôi được điện thoại của chánh văn phòng Thiếu Tướng Khiêm mời vào Bộ Tổng Tham Mưu họp ở phòng họp số 1, và phải có mặt trước 1 giờ. Tôi tới lúc 1 giờ kém 10 phút, thấy có đông các đơn vị trưởng sẵn đó rồi, toàn là các sĩ quan thân tín của ông Diệm. Đúng 1 giờ hai quân cảnh ở ngoài đóng cửa phòng họp và khoá lại, mọi người trong phòng ngơ ngác nhìn nhau, Đại Tá Lê Quang Tung nói lớn:

- Họp hành khỉ mẹ gì, ai chủ tọa phiên họp sao chưa tới mà họ khoá cửa nhốt mình rồi, chuyện gì đây?

Vài phút sau đó có tiếng mở cửa, Đại Úy Nhung, cận vệ của Trung Tướng Dương Văn Minh đứng ngoài cửa nói với vào:

-Mời Đại Tá Lê Quang Tung -Lực Lượng Đặc Biệt và Đại Tá Cao Văn Viên - Nhảy Dù lên lầu gặp Trung Tướng Dương Văn Minh.

Vì Đại Tá Tung ngồi gần cửa nên bước ra trước, tôi ở trong xa cửa hơn nên đi ra sau. Khi tôi ra khỏi phòng họp thì nhìn thấy Đại Tá Tung đã bị Đại Úy Nhung còng tay dẫn xuống xe, còn tôi cũng bị một sĩ quan khác còng nhưng mới vừa bị còng một tay thì Thiếu Tướng Tôn Thất Đính trên lầu đi xuống thấy vậy, ông bảo

tháo còng ra, rồi sĩ quan đó cùng Tướng Đính dẫn tôi lên lầu gặp Trung Tướng Minh.

Tướng Minh nói:

-Hôm nay “moi” và một số các tướng lãnh đảo chánh ông Diệm “toi” nghĩ sao?

Tôi trả lời:

-Chuyện quan trọng như vậy mà tới giờ này Trung Tướng mới cho tôi biết thì tôi đâu có quyết định được gì.

Lúc đó Trung Úy Trương (hay Trần) Tự Lập, sĩ quan tùy viên của Trung Tướng Minh, lăm le khẩu súng carbine chĩa vào lưng tôi như sẵn sàng bắn tôi, anh ta hỏi tôi:

-Đại Tá có theo Hội Đồng Quân Nhân Cách Mạng không?

Tôi đáp:

-Tinh thần của quân nhân Bình Chung Nhảy Dù không trả lời trước áp lực.

Thiếu Tướng Đính thấy vậy bảo tên Trung Úy Lập đừng hỗn với cấp trên, rồi Tướng Đính dẫn tôi về lại phòng số 1, đóng cửa lại.

Vài vị sĩ quan đang bị nhốt chung trong phòng tới hỏi tôi chuyện gì vậy? Tôi nói họ đảo chánh Tổng Thống Ngô Đình Diệm. Có người hỏi: “Còn Đại Tá Tung đâu?” Tôi nói: “Bị còng dẫn đi chỗ khác rồi”!

Khoảng 15 phút sau tôi lại bị dẫn lên gặp Trung Tướng Minh lần nữa, lần này Trung Tướng Minh nói với tôi:

-Có 1 tiểu đoàn Nhảy Dù theo “Chiến Đoàn Vạn Kiếp” của Trung Tá Vĩnh Lộc từ Bà Rịa về tới Sài Gòn, nhưng không chịu tấn công vào Dinh Gia Long, đòi phải được liên lạc trực tiếp với “toi”, vậy nếu “toi” chịu làm hai việc như sau: Thứ nhất tuyên bố theo Hội Đồng Quân Nhân Cách Mạng, thứ hai ra lệnh cho tiểu đoàn nhảy dù ở Bà Rịa về tấn công vào Dinh Gia Long, khi thành công “moi” gắn lon thiếu tướng cho “toi” liền.

Tôi trả lời Trung Tướng Dương Văn Minh rằng:

- Chuyện của trung tướng làm, tôi không chống đối, nhưng bảo tôi phân lại “thầy” tôi thì tôi không làm, trung tướng thông cảm cho tôi.

(lời người viết: xin nói rõ thêm, trước khi chỉ huy lực lượng Nhảy Dù, Đại Tá Viên là chánh Võ Phòng rồi Tham Mưu Trưởng Biệt Bộ Phủ Tổng Thống).

Tôi được dẫn trả lại phòng họp số 1, các vị sĩ quan trong phòng lại hỏi, tôi trả lời chưa hết thì chánh văn phòng của Thiếu Tướng Khiêm xuống dẫn tôi lên văn phòng giữ riêng tôi ở đó.

Sau khi đảo chánh thành công, tôi được cho về nhà, rồi hằng ngày tôi phải lên Bộ Tổng Tham Mưu chờ lệnh. Đợt 5-6 ngày sau Trung Tướng Khiêm (lên trung tướng ngày 2/11/1963) tự ý quyết định cho tôi trở về chỉ huy Lữ Đoàn Nhảy Dù như cũ, còn các vị sĩ quan bị nhốt chung với tôi đa số bị giải ngũ hoặc bị hạ tầng công tác. Rồi sau đó không lâu tôi được Trung Tướng Đôn cho biết: “Sau khi tôi từ chối lời yêu cầu của Trung Tướng Minh thì ông ấy bàn với Trung Tướng Đôn định đưa tôi theo số phận của Đại Tá Lê Quang Tung, nhưng Trung Tướng Đôn không đồng ý và nói rằng:

-Trước khi tiến hành cuộc cách mạng, anh (ông Minh) có hứa với chúng tôi hạn chế tối đa việc gây đổ máu các sĩ quan cấp tá không ủng hộ chúng ta, anh đã cho giết Đại Tá Hồ Tấn Quyền, giết Đại Tá Lê Quang Tung, bây giờ anh muốn giết luôn Đại Tá Viên nữa sao? Hơn nữa dù “lui” không hợp tác với mình nhưng “lui” đâu có chống mình mà giết “lui”?

Tôi nghĩ tướng Khiêm cũng biết ý định đó của tướng Minh nên mới ra lệnh đem tôi lên văn phòng của ông giao cho chánh văn phòng là Đại Úy Phạm Bá Hoa giữ riêng tôi ở đó, rồi ông Khiêm bảo:

-Ai muốn kêu Đại Tá Viên đi đâu phải có lệnh của tôi.

Đấy là 3 người ơn cứu tử tôi đó.

Vai Trò Của Đại Tá Cao Văn Viên

Trong Cuộc Chinh Lý Ngày 30/1/1964

Một lần tôi theo Đại Tướng Viên ra Đà Nẵng thăm các đơn vị thuộc Quân Đoàn I, tối ngủ ở Tòa Thị Chính ĐN, lúc đó Tr/Tá Lê Chí Cường gốc Nhảy Dù làm Thị Trưởng. Đầu hôm thời tiết còn nóng, thầy trò tôi chưa ngủ được nên Đại Tướng kể chuyện đảo chánh, chinh lý cho tôi nghe. Giờ đây thì chuyện dù đã xa xưa, nhưng thiết tưởng còn nhiều người chưa biết rõ, hoặc biết không chính xác, không đầy đủ, nên tôi mạo muội thuật lại những gì Đại Tá Viên kể cho tôi nghe với ước mong giúp quý vị độc giả đánh giá được một phần sự thực một giai đoạn của Đất Nước.

Nguyên nhân đưa đến cuộc chinh lý 30-1-1964

Đại Tướng Viên kể rằng:

-Trong nội bộ các tướng lãnh sau ngày đảo chánh 1/11/1963, trong hàng tướng lãnh trụ cột của cuộc đảo chánh có những bất đồng ý kiến về việc thành lập chính phủ mới, về việc sắp xếp nhân sự và quan trọng hơn là sự tranh công tranh quyền giữa các tướng với nhau, cho nên dẫn tới sự chia rẽ. Ngoài ra Trung Tướng Minh ý quyền là Chủ Tịch Hội Đồng Quân Nhân Cách Mạng nên tỏ ra độc đoán trong mọi quyết định. Chẳng hạn như ông Minh muốn đưa ông Nguyễn Ngọc Thơ, nguyên Phó Tổng Thống của ông Ngô Đình Diệm, ra làm thủ tướng, nhiều tướng lãnh không đồng ý, vì cho rằng nguyên Phó Tổng Thống của chính phủ vừa bị lật đổ ra làm thủ tướng của chính phủ mới thì thật là vô lý, nhưng ông Minh cứ làm theo ý ông.

Về phía tòa Đại Sứ Mỹ thì ông Đại Sứ đề nghị với ông Minh nên cử ông Trần Quốc Bửu, Chủ Tịch Tổng Liên Đoàn Lao Công ra lập chính phủ với lý do ông Bửu có nhiều uy tín trong giới bình dân và hiện trong tay ông Bửu có hơn 20 ngàn đoàn viên của Tổng Liên

Thủy Quân Lục Chiến

Đoàn Lao Động, là lực lượng hùng hậu sẽ hỗ trợ cho chính phủ. Ông Dương Văn Minh chẳng những không nghe mà còn ra lệnh cho Thiếu Tướng Đỗ Mậu bắt giam ông Trần Quốc Bửu với lý do rất mơ hồ.

Thêm nữa, ông Minh lại gọi hai người đã rời khỏi quân đội hồi năm 1955 đang lưu vong bên Pháp (vì chống ông Ngô Đình Diệm) trở về hợp tác, đó là Thiếu Tướng Nguyễn Văn Vỹ và Đại Tá Trần Đình Lan (Phòng 2) trong quân đội Liên Hiệp Pháp. Điều này có vài tướng trẻ mới được thăng cấp như Thiếu Tướng Nguyễn Hữu Có, Đỗ Mậu, Dương Ngọc Lắm, Trung Tướng Trần Thiện Khiêm đều không đồng ý, bởi các vị này cho rằng ông Nguyễn Văn Vỹ và ông Lan đã lỗi thời và đã rời khỏi quân đội lâu rồi, không còn thích hợp với quân đội hiện giờ nữa. Các ông Khiêm, Có, Lắm cho rằng, hiện nay trong quân đội có nhiều cấp tá trẻ có nhiều năng lực và được đào tạo chánh quy, cứ mạnh dạn giao việc cho họ, chứ cần gì phải gọi hai người đó về hợp tác. Ông Dương Văn Minh chẳng thèm nghe mà vẫn cứ hành xử theo ý riêng mình dựa trên tình cảm cá nhân.

Phần tôi (Đại Tá Cao Văn Viên) thì mỗi ngày trình diện ở Bộ Tổng Tham Mưu, nghe nói ông Minh định cho tôi giải ngũ, nhưng nhờ Trung Tướng Khiêm tự ý cho tôi trở về Nhảy Dù ngày 6/11/1963 mà không hội ý với ông Minh, vì việc này nằm trong thẩm quyền của ông Khiêm.

Về sau mới biết, sở dĩ ông Khiêm hành động như vậy vì ngày 5/11/1963, ông Minh nói với ông Khiêm rằng Đại Tá Nguyễn Chánh Thi ở Campuchia sắp về, ông Minh sẽ cho ông Thi chỉ huy lại Lực Lượng Nhảy Dù, điều này chính ông Khiêm không muốn, nên hành động trước một bước, vì nếu để ông Nguyễn Chánh Thi chỉ huy Nhảy Dù thì khi ông Khiêm muốn mưu đồ gì cũng không thể sử dụng lực lượng Nhảy Dù được vì ông Khiêm với ông Thi không thân

nhau, vả lại cũng còn ngờ vực không biết ông Thi còn ôm mối hận ngày 11/11/1960 cách 3 năm trước hay không.

Ngày 8/11/1963 Đại Tá Nguyễn Chánh Thi từ Nam Vang đi đường xe về tới Gò Dầu Hạ, được ông Khiêm cho trực thăng đón về Tổng Tham Mưu, sau đó ông Khiêm cử ông Thi làm chủ tịch Ủy Ban Điều Tra tài sản và tội ác của ông Ngô Đình Cẩn, thế là ông Thi trở ra miền Trung làm việc.

Từ những việc như vậy đưa đến những xích mích giữa ông Khiêm và ông Minh, rồi một ngày vào hạ tuần tháng 12/1963, ông Minh cử ông Khiêm đi công du qua Nhật và Đài Loan, ở nhà ông Minh giao cho Trung Tướng Lê Văn Kim thay thế Trung Tướng Khiêm giữ chức vụ Tham Mưu Trưởng Liên Quân (không làm lễ bàn giao), đến khi ông Khiêm trở về thì ông Minh chỉ định ông Khiêm làm tư Lệnh Quân Đoàn III, chia bớt nhiệm vụ của Trung Tướng Đính, đang kiêm nhiệm Bộ An Ninh. Thời gian này Quân Đoàn III còn nằm trong trại Lê văn Duyệt Sài Gòn chưa dời lên Biên Hoà. Vậy là ông Khiêm bị hạ tằng công tác nên ông Khiêm trở nên bất mãn.

Nguyễn Nhân Bên Ngoài.

Ông Dương Văn Minh gây cho Đại Sứ Mỹ cú “sốc” đầu tiên là không nghe theo đề nghị của Đại Sứ Mỹ để cử ông Trần Quốc Bửu làm thủ tướng mà ông Bửu còn bị bắt giam với tội danh mơ hồ.

Sau khi đảo chánh thành công, ông Minh thường liên lạc với Đại Sứ Pháp ở Sài Gòn hơn là Đại Sứ Mỹ, và có vài lần ông Minh mời Đại Sứ Pháp đến dinh “Hoa Lan” của ông Minh dùng cơm tối, có sự hiện diện của ông Đôn, ông Kim, ông Xuân ...mà không có sự hiện diện của viên chức Mỹ nào cả. Việc này không qua khỏi cặp mắt “cú vọ” của cơ quan CIA ở Sài Gòn khiến họ đâm ra hoài nghi. Ngoài ra mỗi khi có việc phải giao tiếp với viên chức

của toà Đại Sứ Mỹ và Bộ Tư Lệnh M.A.C.V, các ông Minh, Đôn, Xuân, Kim ... chỉ nói toàn tiếng Pháp mà không nói một câu tiếng Anh nào, điều này cũng gây khó chịu và tự ái đối với các viên chức Mỹ không ít, và họ nghĩ là các tướng có khuynh hướng thân Pháp.

Những chuyện kể trên đưa đến cuộc chính lý ngày 30/1/1964.

Chính Lý Ngày 30-1-1964

Chiều ngày 29/1/1964, Tướng Khiêm mời Tướng Khánh ở Đà Nẵng về Sài Gòn, nói có chuyện cần bàn với tướng Khánh, rồi tướng Khiêm gặp tôi (Đại Tá Viên) chỉ thị cho tôi chuẩn bị lực lượng Nhảy Dù đi bắt 5 vị tướng: Tướng Đôn, Kim, Xuân, Đính, Vỹ và người thứ 6 là Thiếu Tá Nhung (người đã giết ông Ngô Đình Diệm và ông Ngô Đình Nhu), Thiếu Tá Nhung ở trong nhà Trung Tướng Dương Văn Minh.

Tôi đề nghị với Tướng Khiêm nên giao người khác đi bắt ông Đôn và ông Đính, chứ tôi rất khó xử nếu phải đi bắt hai người mà cách đây 3 tháng đã là ân nhân cứu mạng tôi. Tướng Khiêm thấy đề nghị của tôi hợp lý nên giao cho Tiểu Đoàn 2/TQLC do Thiếu Tá Cổ Tấn Tinh Châu làm TĐT đi bắt Tướng Đôn và Tướng Đính.

Lệnh của Trung Tướng Khiêm cho tôi (Cao Văn Viên) và Thiếu Tá Châu là không liên lạc hoặc tiếp xúc với bất cứ ai cho đến khi hoàn thành nhiệm vụ.

Thời gian này tất cả mọi đơn vị muốn vào lãnh thổ Biệt Khu Thủ Đô phải có lệnh của Tư Lệnh QĐIII, vì TĐ2/TQLC đang đóng quân bên ngoài lãnh thổ Biệt Khu Thủ Đô nên Tr/T Khiêm ký sự vụ lệnh giao cho một đại úy thuộc QĐIII đem đến cho TĐT/TĐ2/TQLC để di chuyển vào BKTĐ mà không bị ngăn cản. Tr/T Khiêm ra lệnh cho Thiếu Tá Phạm Bá Hoa chuẩn bị một xe dodge truyền tin để theo dõi việc đi bắt 5 ông tướng mà chính Th/Tá Hoa

phải trực máy truyền tin.

Giờ xuất phát đi bắt là 11 giờ đêm và các đường dây điện thoại ở nhà 5 ông tướng đã bị ông Khiêm cho lệnh cắt đứt hết rồi, không liên lạc được với ai cả.

Đúng 11 giờ đêm, tôi (Cao Văn Viên) được lệnh xuất phát để bắt ba ông Tướng: Mai Hữu Xuân, Lê Văn Kim và Nguyễn Văn Vỹ, rồi sau cùng đến bắt Th/Tá Nhung tại nhà của ông Dương Văn Minh.

Tiểu Đoàn 2/TQLC (Cổ Tấn Tinh Châu) được giao nhiệm vụ đi bắt hai ông Tướng Tôn Thất Đính và Trần Văn Đôn, cả hai đơn vị xuất phá cùng một lúc.

Đến khoảng 2 giờ sáng, năm vị tướng: Đôn, Kim, Xuân, Đính, Vỹ được đưa vô Bộ Tổng Tham Mưu, riêng Th/Tá Nhung thì tôi đưa về trại Hoàng Hoa Thám bản doanh của Lữ Đoàn Nhảy Dù.

Trung Tướng Nguyễn Khánh ở Đà Nẵng được Trung Tướng Khiêm mời về Sài Gòn từ chiều, đang ở nhà chờ, đến bảy giờ mới được Tướng Khiêm mời vào BTTM và cho biết:

-Nhiệm vụ của tôi (Tướng Khiêm) tới đây đã xong, phần còn lại tôi giao cho anh (Tướng Khánh). chuẩn bị sáng mai anh họp báo.

Tướng Khánh nói:

-Công của anh thì anh làm luôn đi.

Tướng Khiêm vẫn khước từ và gợi ý với tướng Khánh, khi họp báo cứ nói các ông đó có ý định “trung lập thân Pháp” nên mình phải ra tay ngăn chặn.

Trung Tướng Khánh liền gọi ra Quân Đoàn I Đà Nẵng dặn dò chuyện gì đó, rồi Đại Tá Nguyễn Chánh Thi nghe được liền bay vô Sài Gòn kịp sáng sớm vào BTTM ngồi họp báo chung với tướng Khánh.

Điều này khiến báo chí và dân chúng tưởng rằng ông Khánh và ông Thi làm cuộc chính lý, chứ không biết rằng trong đêm một mình Tướng Khiêm đã đích thân chỉ huy hai sĩ quan

Thủy Quân Lục Chiến

cấp tá là tôi và Thiếu Tá Cổ Tấn Tinh Châu đi bắt 5 ông tướng và Thiếu Tá Nhung, xong rồi mới giao cho ông Khánh.

Tóm lại ông Khiêm dọn sẵn “mâm cỗ” cho ông Khánh hưởng.

Hôm sau 5 vị tướng bị chính lý được phi cơ chở ra Đà Nẵng rồi vài ngày sau lại chở vô quân thúc ở Đà Lạt. Ông Khánh lên làm Thủ Tướng từ lúc đó.

Số Phận Của Thiếu Tá Nguyễn Văn Nhung.

Đại Tướng Viên kể lại rằng:

Khi tới nhà ông Minh để bắt Th/Tá Nhung thì tôi gặp ngay tướng Minh, ông hỏi lệnh của ai biểu bắt? Tôi (Đại Tá Viên) trả lời:

-Lệnh của Tr/Tướng Trần Thiện Khiêm.

Ông Minh hỏi:

-Ông Khiêm hiện giờ ở đâu?

Tôi trả lời:

-Thưa Trung Tướng tôi không biết.

Ông Minh lại hỏi tiếp:

-Vậy Đại Tá nhận lệnh của ông Khiêm từ lúc nào? Lý do nào bắt cận vệ của tôi?

Tôi đáp:

-Xin Tr/Tướng hỏi ngay Tr/Tướng Khiêm, còn tôi chỉ thi hành lệnh.

Liền đó Tướng Minh bốc điện thoại gọi ai đó, nhưng gọi không được, bèn dẫn mạnh điện thoại xuống bàn, thấy vậy tôi nói:

-Điện thoại bị cắt dây rồi, Trung Tướng không gọi được ai đâu.

Tôi chào Tr/Tướng Minh rồi dẫn Th/Tá Nhung về trại Hoàng Hoa Thám.

Tại đây tôi giao Th/Tá Nhung cho sĩ quan an ninh Nhảy Dù hỏi cung Th/Tá Nhung, điểm chính là:

-Ai ra lệnh cho Nhung giết TT Ngô Đình Diệm và ông Cố Vấn Nhu?

Sĩ quan an ninh Nhảy Dù đưa giấy, bút, bắt Nhung tự viết lời khai để làm chứng cứ. Sau khi lấy lời khai xong, khuya ngày hôm sau sĩ quan an ninh (cấp bậc trung úy) cho người

vô phòng giam bóp cổ Nhung chết rồi lấy dây giấy “saut” của chính Nhung thắt vòng treo cổ Nhung lên trần nhà.

Đêm đó tôi về nhà ngủ, sáng sớm hôm sau, sĩ quan trực ở trại Hoàng Hoa Thám điện thoại báo cáo tôi:

- Th/T Nhung thắt cổ tự tử chết rồi.

Tôi bảo sĩ quan trực gọi bác sĩ Văn Văn Của, là Thiếu Tá Y Sĩ Trưởng Nhảy Dù ráng cứu sống Nhung lại được không.

Sau đó Y Sĩ Th/Tá Văn Văn Của gọi điện thoại báo tôi:

-Thưa Đại Tá, hết phương cứu chữa rồi.

Và ông BS Của làm bản báo cáo y chứng xác nhận Thiếu Tá Nhung đã chết do “thắt cổ tự tử”.

Cuộc điện đàm này tôi có cài máy ghi âm để thủ thân về sau này.

Trong lời tự khai của Th/Tá Nhung, ông ta nói rằng ông Dương Văn Minh ra lệnh cho ông ta giết ông Nhu trước khi đoàn xe về tới Bộ TTM, ngoài ra trên đường di chuyển nếu có sự bất trắc gì xảy ra thì chỉ nghe theo lệnh của Thiếu Tướng Mai Hữu Xuân mà thôi. Khi Nhung đâm ông Cố Vấn Nhu thì bị ông Diệm chống cự quyết liệt nên buộc lòng Nhung phải giết luôn ông Diệm.

Ngoài ra, khi khám tử thi của Th/Tá Nhung, sĩ quan an ninh lấy ra được một mẩu giấy viết sẵn giấu trong quần, định tìm cách gửi về nhà, nhưng chưa gửi được, nội dung mẩu giấy viết như sau:

-Em ơi! Bọn Diệm, Nhu sống lại rồi, chắc anh phải chết, nếu anh có mệnh hệ gì, em ráng nuôi các con cho khôn lớn, anh đang bị nhốt trong Lũ Đoàn Nhảy Dù.

Lời tự khai và cái thơ riêng gửi cho vợ của Nhung được đưa cho Trung Tướng Khánh giữ.

Nhận Định Riêng Của Người Viết (ĐKT).

Về cái chết của Thiếu Tá Nhung, tôi nghĩ

ràng vị sĩ quan an ninh Nhảy Dù không dám tự ý hành động, mà phải có lệnh của 1 trong 3 vị: Tướng Khánh, Tướng Khiêm hoặc Đại Tá Viên. Nhiều lần tôi muốn hỏi Đại Tướng Viên nhưng lại rụt rè không dám hỏi vì sợ ông giận và cho rằng tôi tò mò.

Theo tôi cuộc chính lý 30/1/1964 chắc chắn phải có bàn tay “phù thủy” của Mỹ thúc đẩy cho tướng Khiêm thực hiện, mà nguyên nhân chính là do Trung Tướng Dương Văn Minh làm phật lòng người Mỹ, nhưng ông Minh không bị loại vì lúc bấy giờ dân chúng và khối Phật Giáo Ấn Quang vẫn còn xem ông Minh như người hùng “cách mạng”, nếu loại hẳn ông Minh sợ e có xáo trộn xã hội và sợ Thượng Toạ Thích Trí Quang xách động Phật Tử “xuống đường” ủng hộ ông Minh. Còn 5 ông tướng bị chính lý vì thân tín với ông Minh nên bị làm vật tế thần, bị chụp lên đầu cái mũ “trung lập thân Pháp”, để chặt hết tay chân của ông Minh, biến ông Minh thành “con cua bị gãy càng” ngồi đó nhìn ông Khánh tung hoành./.

Phụ Chú:

Những điều tôi thuật lại cho quý độc giả trên đây là tôi được Đại Tướng Viên kể lại cho nghe lúc tôi đang là sĩ quan tùy viên của ông.

Sau này, vào tháng 8 năm 2004, tôi từ Cali qua Virginia thăm Đại Tướng trong nursing home, tình cờ có Đại Tướng Khiêm tới, ông Viên, ông Khiêm và tôi cùng ngồi nói chuyện chung, đây là dịp may hiếm có, tôi hỏi Đại Tướng Khiêm vài điều mà tôi ấp ủ từ lâu vì không biết hỏi ai cho chính xác. Tôi hỏi:

-Thưa Đại Tướng, tôi nghe nói ngày đảo chánh 1/11/1963 có một người Mỹ ở trong phòng của Đại Tướng ngay từ giờ phút đầu để theo dõi cuộc đảo chánh, nếu không có gì trở ngại, Đại Tướng có thể cho biết lời đồn đó có đúng không?

Đại Tướng Khiêm nói:

-Lời đồn đó đúng, người Mỹ đó là Trung Tá Conein, ông ta ở trong một phòng nhỏ sát phòng làm việc của tôi sau tấm vách ngăn mà không hề bước qua phòng tôi trong thời gian tiến hành đảo chánh. Tôi cho chú biết thêm, ông Conein này là một sĩ quan trưởng của một toán tình báo Mỹ đã từng nhảy dù xuống vùng Việt Minh kiểm soát ở miền Bắc, Việt Nam năm 1945 để giúp Hồ Chí Minh đánh Nhật, ông ta là người biết nhiều về Hồ Chí Minh và mặt trận Việt Minh.

Tôi hỏi tiếp:

-Thưa Đại Tướng, sau khi Đại Tướng làm cuộc chính lý ngày 30/1/1964, Thiếu Tá Nhung đã khai rằng ông Dương Văn Minh ra lệnh cho ông ta giết ông Diệm, ông Nhu, lời khai đó chân thật không? Liệu sau lưng ông Minh có thể lực nào khác thúc đẩy ông Minh làm chuyện đó không?

Đại Tướng Khiêm trả lời:

Chú nghe kỹ tôi nói đây:

-Trước ngày đảo chánh 1/11/1963, tôi đưa ra một điều kiện tiên quyết với ông Minh, liên quan đến Tổng Thống Diệm như sau:

- Phải bảo đảm sinh mạng T/T Diệm và để T/T bình an xuất ngoại.

Ông Minh và ông Kim đều đồng ý, sở dĩ có ông Kim vì mới đầu ông Kim có một nhóm riêng cũng âm mưu đảo chánh, về sau hai nhóm mới kết hợp lại.

Khi biết ông Diệm, ông Nhu bị giết, lúc ấy tôi mới biết luôn Đại Tá Quyền, Hải Quân, Đại Tá Tung, LLDB, và em của Đại Tá Tung là Trung Tá Lê Quang Triệu cũng bị giết, còn ông này (ông Khiêm vừa nói vừa nhìn qua ông Viên) cũng bị còng tay, may mà ông Đính thấy kịp chú không thì cũng theo Hồ Tấn Quyền và Lê Quang Tung rồi.

(Ông Viên và ông Khiêm cùng cười).

Ông Khiêm nói tiếp:

Thủy Quân Lục Chiến

-Tôi ở văn phòng của tôi trên lầu, còn ông Minh, ông Kim, ông Đôn ngồi ở phòng của Đại Tướng Ty, lúc đó Đại Tướng Ty đang dưỡng bệnh, nên ông Đôn làm quyền Tổng Tham Mưu Trưởng. Họ hành động lén lút, giấu không cho tôi biết rồi họ quyết định với nhau tôi có hay biết gì đâu.

Chú nghĩ coi:

-Ông Diệm đã gọi điện thoại bảo cho xe đến đón ông về BTTM, như vậy nghĩa là ông đã đầu hàng rồi, tại sao lại giết người đầu hàng. Ông Minh, ông Kim độc ác quá! Cho nên tôi bất mãn với hai ông ấy từ lúc đó.

Còn chú hỏi liệu có thể lực nào khác thúc đẩy ông Minh giết ông Diệm, tôi cho chú biết thêm chi tiết này:

-Khi ông Conein ở trong phòng nhỏ bước ra phòng tôi, Trung Tướng Minh đã cho ông ta biết ông Diệm và ông Nhu chết rồi, ông Conein tỏ ra tức giận không nói với ông Minh một lời, ông quay trở vào phòng và thốt lên một câu:

-Do a terrible thing.

Rồi một lúc sau ông Conein bỏ ra về. Thế đó chú tự suy nghĩ.

Tôi cảm ơn Đại Tướng Khiêm, rồi chúng tôi tiếp tục nói chuyện linh tinh khác suốt cả buổi sáng hôm đó./.

Đặng Kim Thu.

Cựu sĩ quan tùy viên Đại Tướng Cao Văn Viên

Tháng Tư

Hoài Vọng

Tháng tư đến, với nỗi niềm vọng quốc
Xa quê hương, cách nửa quả địa cầu
Nhìn quê mẹ, với nỗi niềm khoắc khoải
Dân tộc tôi, sao lại quá tôi tình.

* *

Đã đến lúc chúng ta cùng nhau bước
Đừng thờ ơ, vận nước xấp lâm nguy
Hỡi những ai, cùng da vàng máu đỏ
Nhớ rằng mình là dòng giống rồng Tiên

* *

Dân tộc ta bốn ngàn năm ngạo nghễ
Biết bao lần đánh đuổi giặc ngoại xâm
Thêm lần nữa, có bao lần đi nữa
Vẫn cờ vàng truyền thống dẫn ta đi...

*
* *

Tháng Tư Đến, tháng Tư ngày lịch sử
Ải Nam Quan cho tới tận Cà Mau
Người mong đợi, nhà nhà cùng mong đợi
Hãy đứng lên, dựng lại mảnh cơ đồ

* *

Đừng vô cảm, hãy cùng nhau thương cảm
Thương quê hương, tay nắm lấy bàn tay
Nếu ngần ngại, quê hương ta đổi chủ
Rồi một ngày chẳng còn gọi Việt nam ...